| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ TÂN UYÊN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 102/2019/HS-ST
Ngày 30-7-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Huỳnh Sơn Tây.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Ngọc Ái- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2019/TLST–HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Giang B**, sinh năm 1995, tại Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị Ch; có vợ Lê Huỳnh Bảo Tr và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-01-2019 đến nay; có mặt.

2. **Lâm Văn H**, sinh năm 1997, tại Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã Th, huyện T1, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T1 và bà Lư Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-01-2019 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Huỳnh Công K, Lê Mạnh B; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn H, Nguyễn Giang B và đối tượng tên L (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn cùng làm việc tại công ty F. H, B đều là đối tượng nghiện ma túy, loại ma túy H và B sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine). H ở trọ tại nhà trọ G, B ở trọ tại nhà trọ không rõ tên cùng thuộc ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 22 giờ ngày 20-01-2019, H, L và Ph tổ chức uống rượu ở phòng trọ của Ph tại ấp H, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H và L cùng đi bộ về phòng trọ của mình. Do cần ma túy để sử dụng nên H nói với L đi đến phòng trọ của B mua ma túy sử dụng, L không nói gì nhưng vẫn đi cùng H đến phòng trọ của B, khi đến B không có ở phòng nên H và L đứng đợi ở bên ngoài. Khoảng 10 phút sau, B đi về phòng trọ, H hỏi B có ma túy bán cho H 700.000 đồng, nghe vậy B nói H đi vào phòng trọ của B. Sau đó, B lấy từ túi quần đang mặc ra 01 bịch nylon miệng hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đưa cho H, H nhận lấy và đưa cho B số tiền 700.000 đồng. Sau đó, H lấy ra 01 ít ma túy trong số ma túy vừa mua được và cùng với L, B sử dụng, số ma túy còn lại H bỏ vào trong võ gói thuốc lá hiệu CRAVEN rồi cất vào túi quần đang mặc. Sau khi sử dụng xong ma túy, H đi về phòng trọ của mình còn L đi đâu H không rõ, khi về đến khu vực cổng nhà trọ H nhìn thấy lực lượng Công an xã Tân Vĩnh Hiệp đang đi tuần tra nên H lấy gói thuốc có chứa ma túy bên trong ném xuống đất, thì bị lực lượng tuần tra phát hiện. H khai nhận H vừa ném xuống đất gói thuốc bên trong là ma túy do H mua của B về để sử dụng, H đã mua ma túy của B được khoảng 03 lần trước đó nhưng không nhớ rõ thời gian cụ thể. Lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong bịch nylon có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ của H, đồng thời đưa H về trụ sở Công an xã Tân Vĩnh Hiệp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01bịch nylon hàn kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 võ gói thuốc lá hiệu CRAVEN màu xanh bạc và số tiền 187.000 đồng.

Qua điều tra xác minh ban đầu, Công an xã Tân Vĩnh Hiệp đã tiến hành mời Nguyễn Giang B đến trụ sở để làm việc, qua làm việc B khai nhận hành vi bán ma túy cho H. Công an xã Tân Vĩnh Hiệp tiến hành lập hồ sơ ban đầu, sau đó bàn giao H và B cùng hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra B khai nhận: Số ma túy thu giữ được của H là do B bán với số tiền 700.000 đồng vào tối ngày 20-01-2019. Ngoài ra, trước đó B đã bán ma túy cho H khoảng 3 lần nhưng không nhớ rõ thời gian địa điểm, mỗi lần bán ma túy B thu lợi được khoảng 100.000 đồng, số tiền này B đã sử dụng hết. Từ trước đến nay B chỉ bán ma túy cho một mình H. Nguồn gốc ma túy B có do B mua của một đối tượng tên Long (không rõ nhân thân) tại huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng và bán lại cho H.

Tại Bản kết luận giám định số 145/MT–PC09 ngày 29-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể thu

giữ của Lâm Văn H gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,4405 gam, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 103/CT-VKSTU ngày 05-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Nguyễn Giang B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Lâm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Giang B mức hình phạt từ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Văn H mức hình phạt từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 145/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 145/MT-PC09 ngày 29-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 vỏ thuốc lá màu xanh bạc. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 187.000 đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Giang B nộp số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Giang B và Lâm Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là không đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20-01-2019, tại ấp Hóa Nhựt, xã Tân Vĩnh Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lâm Văn H có hành vi tàng trữ 0,4405 gam ma túy loại Methemphetamine nhằm mục đích sử dụng. Số ma túy trên bị cáo H tàng trữ bị bắt quả tang là do bị cáo H mua của bị cáo Nguyễn Giang B vào ngày 20-01-2019, ngoài lần bán ma túy cho bị cáo H vào ngày 20-01-2019 thì bị cáo Nguyễn Giang B nhiều lần bán ma túy cho bị cáo Lâm Văn H. Như vậy, hành của bị cáo Lâm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; hành vi của bị cáo Nguyễn Giang B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây nên sự nghiện ma tuý cho người khác, các bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm và trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, thấy trước tác hại của việc bán trái phép và sử dụng chất ma túy, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát thị xã Tân Uyên truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Giang B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và bị cáo Lâm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với các bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[9] Mức hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo H là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với bị cáo B là cao, Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá toàn diện nhân thân, các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo B để quyết định hình phạt đối với bị cáo B thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[10] Đối với đối tượng tên Long có hành vi bán ma túy cho bị cáo B, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

[11] Đối với đối tượng tên L có hành vi đi cùng H mua ma túy vào ngày 20-01-2019. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch của L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên chưa có căn cứ để xử lý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 145/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 145/MT-PC09 ngày 29-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 vỏ thuốc lá màu xanh bạc . Số tiền 187.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo Nguyễn Giang B nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 300.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Giang B.

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lâm Văn H.

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, 136, 260, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Giang B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21-01-2019.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20-01-2019.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 145/PC09, bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là mẫu vật hoàn trả lại sau giám định theo kết luận giám định số 145/MT-PC09 ngày 29-01-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và 01 vỏ thuốc lá màu xanh bạc.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 187.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Giang B nộp số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

*(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-7-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Giang B và Lâm Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Mộng Tuyết**